

Số: 398 / TT-UBND

TP. Hưng Yên, ngày 13 tháng 12 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm
giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên khóa XXI - kỳ họp thứ Mười ba về việc thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên khóa XXII - kỳ họp thứ Ba về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên khóa XXII - kỳ họp thứ Năm về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên (phân bổ nguồn dự phòng cho các dự án phát sinh và bổ sung dự án sử dụng nguồn vốn xã hội hóa);

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên khóa XXII - kỳ họp thứ Sáu về việc bổ sung danh mục và nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên khóa XXII - kỳ họp thứ Sáu về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 08/6/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên khóa XXII - kỳ họp thứ Bảy về việc bổ sung danh mục và nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên khóa XXII - kỳ họp thứ Tám về việc điều chỉnh, bổ



sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên khóa XXII - kỳ họp thứ Mười một về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên;

Căn cứ các nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án của HĐND thành phố Hưng Yên khóa XXII;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/12/2024 Hội nghị lần thứ 29 Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Hưng Yên khóa XXI, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên, như sau:

I. Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên đã phê chuẩn tại Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hưng Yên là: **6.078,747 tỷ đồng, bao gồm:**

1. Nguồn vốn ODA và vốn đối ứng: 205,10 tỷ đồng;
2. Nguồn vốn ngân sách tỉnh phân bổ trực tiếp cho các công trình: 750,20 tỷ đồng.
3. Nguồn ngân sách tập trung: 107,50 tỷ đồng (Trong đó phân bổ chi tiết 107,50 tỷ đồng, dự phòng 0 tỷ đồng)
4. Nguồn kết dư, tăng thu giai đoạn 2016-2020 chuyển sang: 50,0 tỷ đồng.
5. Nguồn vốn đầu tư xây dựng do UBND phường, xã quản lý: 650,0 tỷ đồng.
6. Nguồn thu tiền sử dụng đất các khu dân cư mới: 3.365,039 tỷ đồng (Trong đó phân bổ chi tiết 3.230,859 tỷ đồng, dự phòng 134,18 tỷ đồng).
7. Nguồn vốn để thực hiện các khu dân cư đầu giá quyền sử dụng đất: 950,908 tỷ đồng.

II. Điều chuyển, bổ sung danh mục và nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên:

1. Lý do điều chuyển, bổ sung danh mục và nguồn vốn

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách tập trung tỉnh giao là 107,5 tỷ đồng. Đến năm 2025 tổng nguồn vốn giao là 145,133 tỷ đồng vượt so với đầu nhiệm kỳ là 37,633 tỷ đồng, do vậy, phải bổ sung nguồn ngân sách tập trung.

- Bổ sung danh mục và nguồn vốn cho các dự án đã được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư.

2. Nội dung điều chỉnh, bổ sung.

2.1. Bổ sung nguồn vốn ngân sách tập trung là 37,633 tỷ đồng (Điều chỉnh giảm nguồn vốn ngân sách tập trung là 2,664 tỷ đồng của 08 dự án hoàn thành còn dư nguồn vốn; bổ sung nguồn vốn ngân sách tập trung cho 06 dự án chuyển tiếp là 40,297 tỷ đồng).

2.2. Bổ sung nguồn thu tiền sử dụng đất 1.641,031 tỷ đồng, cụ thể:

- Bổ sung 337,980 tỷ đồng cho các dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn (Trong đó: Điều chỉnh giảm 15,013 tỷ đồng của 05 dự án chuyển tiếp đã được bổ sung bằng nguồn vốn ngân sách tập trung, giảm nguồn dự phòng 134,178 tỷ đồng; bổ sung 487,171 tỷ đồng cho 14 dự án hoàn thành, chuyển tiếp, mới còn thiếu vốn so với tổng mức đầu tư được duyệt)

- Bổ sung 1.303,051 tỷ đồng cho 26 dự án mới đã được HĐND thành phố, HĐND xã phê duyệt chủ trương đầu tư.

(Chi tiết phụ lục số 01 kèm theo)

2.3. Giảm nguồn thu tiền sử dụng đất 16 dự án số vốn 157,018 tỷ đồng (do các dự án trùng với quy hoạch các dự án của tỉnh; trùng với các dự án khác và không thực hiện do sắp xếp đơn vị hành chính).

(Chi tiết phụ lục số 02 kèm theo)

III. Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 thành phố Hưng Yên sau điều chỉnh là: 7.600,393 tỷ đồng, bao gồm:

1. Nguồn vốn ODA và vốn đối ứng: 205,10 tỷ đồng;
2. Nguồn vốn ngân sách tỉnh phân bổ trực tiếp cho các công trình: 750,20 tỷ đồng.
3. Nguồn ngân sách tập trung: 145,133 tỷ đồng;
4. Nguồn kết dư, tăng thu giai đoạn 2016-2020 chuyển sang: 50,0 tỷ đồng.
5. Nguồn vốn đầu tư xây dựng do UBND phường, xã quản lý: 650,0 tỷ đồng.
6. Nguồn thu tiền sử dụng đất các khu dân cư mới: 5.799,96 tỷ đồng.

Vậy, Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban thường vụ Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các đ/c đại biểu HĐND TP;
- Các phòng: TCKH; QLĐT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khả Phúc

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN BỔ SUNG DANH MỤC VÀ NGUỒN VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Tờ trình số 398 /TTr-UBND ngày 13/12 /2024 của UBND thành phố)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết toán		Kế hoạch 5 năm 2021-2025				KH 5 năm 2021-2025 đề nghị điều chỉnh				KH 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh				Ghi chú
			Số QĐ ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó:				Tổng số	NS tính	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Tổng số	NS tính	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
					Tổng cộng	NS tính	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất									
	Tổng cộng (A+B)			2.671.123.225.297	702.970.338.131	140.847.000.000	35.771.301.052	526.352.037.079	1.678.664.122.366	0	37.632.704.000	1.641.031.418.366	2.381.634.460.497	140.847.000.000	73.404.005.052	2.167.383.455.445	
1	Các dự án điều chỉnh nguồn vốn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn			1.298.012.645.297	702.970.338.131	140.847.000.000	35.771.301.052	526.352.037.079	375.612.813.366	0	37.632.704.000	337.980.109.366	1.078.583.151.497	140.847.000.000	73.404.005.052	864.332.146.445	
1	Cải tạo, nâng cấp ĐH.72, địa phận thành phố Hưng Yên (đoạn từ giáp đình Lê Như Hồ đến ngã ba Cu Tuế)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 2209/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của UBND tỉnh về quyết toán dự án	22.231.228.590	13.000.000.000	9.000.000.000	1.000.000.000	3.000.000.000	231.228.590			231.228.590	13.231.228.590	9.000.000.000	1.000.000.000	3.231.228.590	Quyết toán còn thiếu vốn
2	Khu tái định cư phục vụ GPMB mở rộng Văn Miếu Xích Đằng, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 2616/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND TP	9.347.137.000	7.784.964.000			7.784.964.000	1.562.173.000			1.562.173.000	9.347.137.000			9.347.137.000	Bổ sung do Điều chỉnh tăng TMĐT
3	Cải tạo, nâng cấp đường trục liên thôn Tân Mỹ 2 - Tân Trung, xã Phú Cường (đoạn từ đình Bông Châu đến đốc ông Dùm)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của HĐND thành phố về điều chỉnh chủ trương đầu tư	28.729.000.000	20.278.000.000			20.278.000.000	8.451.000.000			8.451.000.000	28.729.000.000			28.729.000.000	Bổ sung do Điều chỉnh tăng TMĐT
4	Đường trục liên xã Hoàng Hanh- Hồng Nam - Tân Hưng	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	2303/QĐ-UBND, ngày 25/10/2016	44.939.000.000	3.700.000.000			3.700.000.000	300.000.000			300.000.000	4.000.000.000			4.000.000.000	Quyết toán còn thiếu vốn
5	Cải tạo, nâng cấp đường phía Tây sông Điện Biên (đoạn từ đường Chùa Điều đến hết địa phận thành phố Hưng Yên)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	2588/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	133.000.000.000	133.000.000.000	93.100.000.000		39.900.000.000	9.403.407.000			9.403.407.000	142.403.407.000	93.100.000.000		49.303.407.000	Bổ sung phần tăng thêm bằng nguồn thành phố (Chưa được được HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh CTĐT; Ban cán sự Đảng bộ tỉnh có Báo cáo số 419/03/12/2024 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án)
6	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Lương Bằng đoạn từ đường Chùa Chuông - Chu Mạnh Trinh	Hạt Giao thông thành phố	Số 3455/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của UBND thành phố về quyết toán công trình	2.501.633.707	1.889.327.000			1.889.327.000	612.306.707			612.306.707	2.501.633.707			2.501.633.707	Quyết toán còn thiếu vốn
7	GPMB mở rộng Văn Miếu Xích Đằng, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 2464/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	38.747.000.000	38.747.000.000	38.747.000.000			23.500.000.000			23.500.000.000	62.247.000.000	38.747.000.000		23.500.000.000	Bổ sung phần tăng thêm bằng nguồn thành phố ((Chưa được được HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh CTĐT; Sở KHĐT có Báo cáo số 3441/20/11/2024 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án)

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết toán		Kế hoạch 5 năm 2021-2025				KH 5 năm 2021-2025 đề nghị điều chỉnh				KH 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh				Ghi chú
			Số QĐ ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó:				Tổng số	NS tính	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Tổng số	NS tính	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
					Tổng cộng	NS tính	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất									
8	Đường Triệu Quang Phục	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	2349/QĐ-UBND, ngày 27/10/2016	121.878.659.000	31.100.000.000		6.843.582.841	24.256.417.159	-356.517.652		-356.517.652		30.743.482.348	6.487.065.189	24.256.417.159	Điều chỉnh giảm nguồn tập trung	
9	Mở rộng và xây dựng 04 phòng học, công trình phụ trợ trường Mầm non tại điểm thôn Phương Hoàng	UBND xã Hùng Cường	3816/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	3.752.720.000	340.528.000		340.528.000		-340.528.000		-340.528.000	0	0	0	0	Dự án đã quyết toán còn dư nguồn tập trung	
10	Xây dựng 04 phòng học bộ môn Trường THCS Hùng Cường	UBND xã Hùng Cường	2102/QĐ-UBND ngày 07/10/2019	5.315.600.000	40.168.000		40.168.000		-40.168.000		-40.168.000	0	0	0	0	Dự án đã quyết toán còn dư nguồn tập trung	
11	Nhà lớp học trường Mầm non, tiểu học, THCS xã Trung Nghĩa	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	3604/QĐ-UBND ngày 30/9/2008	4.926.104.000	1.100.000.000		300.000.000	800.000.000	-300.000.000		-300.000.000	800.000.000	0	800.000.000	0	Dự án đã tất toán còn dư nguồn tập trung	
12	Xây dựng trường THCS Nguyễn Quốc Ân	Phòng QLĐT	1192/QĐ-UBND ngày 24/5/2019	48.585.636.000	15.060.884.508		8.407.754.960	6.653.129.548	-189.872.000		-189.872.000	14.871.012.508	8.217.882.960	6.653.129.548		Dự án đã quyết toán còn dư nguồn tập trung	
13	Xây dựng công trình 02 tầng 04 phòng trường mầm non khu trung tâm xã Hùng Cường	UBND xã Hùng Cường	99A/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	6.320.559.000	500.000.000		500.000.000		-221.067.000		-221.067.000	278.933.000	278.933.000			Dự án hoàn thành. Còn dư nguồn tập trung	
14	Nhà lớp học và các phòng chức năng 3 tầng 6 phòng, các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Phú Cường	UBND xã Phú Cường	121/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	3.773.061.000	1.500.000.000		1.500.000.000		-404.691.536		-404.691.536	1.095.308.464	1.095.308.464			Dự án hoàn thành quyết toán. Còn dư nguồn tập trung	
15	Xây dựng, cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Chợ Gạo	Xí nghiệp KTCT TL	3880/QĐ-UBND ngày 30/12/2011	72.061.000.000	17.242.153.692		9.401.850.092	7.840.303.600	-811.451.812		-811.451.812	16.430.701.880	8.590.398.280	7.840.303.600		Dự án hoàn thành quyết toán. Còn dư nguồn tập trung	
16	Cải tạo vỉa hè, hệ thống điện chiếu sáng đường Phạm Bạch Hồ (đoạn từ đường Chu Mạnh Trinh đến đường Đình Diên) và đường Sơn Nam	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	3485/QĐ-UBND ngày 12/12/2023	21.414.000.000	21.414.000.000			21.414.000.000	0		5.000.000.000	-5.000.000.000	21.414.000.000	5.000.000.000	16.414.000.000	Điều chỉnh bổ sung nguồn tập trung để phân bổ kế hoạch năm 2025	
17	Đèn chiếu sáng công cộng thành phố Hưng Yên (giai đoạn II); hạng mục Cải tạo, sửa chữa hệ thống chiếu sáng các tuyến đường còn lại khu vực trung tâm và một số tuyến đường khác, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	2634/QĐ-UBND ngày 23/11/2022	13.661.000.000	13.661.000.000			13.661.000.000	0		2.000.000.000	-2.000.000.000	13.661.000.000	2.000.000.000	11.661.000.000	Điều chỉnh bổ sung nguồn tập trung để phân bổ kế hoạch năm 2025	

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết toán		Kế hoạch 5 năm 2021-2025				KH 5 năm 2021-2025 đề nghị điều chỉnh				KH 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh				Ghi chú
			Số QĐ ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó:				Tổng số	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Tổng số	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
					Tổng cộng	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất									
18	Xây dựng trường THCS Minh Khai, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	2920/QĐ-UBND ngày 09/12/2022	35.000.000.000	35.000.000.000			35.000.000.000	0	6.000.000.000	-6.000.000.000	35.000.000.000		6.000.000.000	29.000.000.000	Điều chỉnh bổ sung nguồn tập trung để phân bổ kế hoạch năm 2025	
19	Xây dựng tuyến đường giao thông Báo Khê - An Tảo - Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	3041/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	105.943.000.000	90.659.000.000		7.437.417.159	83.221.582.841	15.284.000.000	15.297.000.000	-13.000.000	105.943.000.000		22.734.417.159	83.208.582.841	Điều chỉnh bổ sung nguồn tập trung để phân bổ kế hoạch năm 2025	
20	Xây dựng đường giao thông xã Liên Phương (đoạn từ đường trục ra QL.39)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	2927/QĐ-UBND ngày 09/12/2022	95.688.000.000	70.585.000.000			70.585.000.000	25.103.000.000	10.000.000.000	15.103.000.000	95.688.000.000		10.000.000.000	85.688.000.000	Điều chỉnh bổ sung nguồn tập trung để phân bổ kế hoạch năm 2025	
21	Xây dựng trường THCS Nguyễn Tất Thành. Hạng mục: Nhà hiệu bộ, nhà cầu và các hạng mục phụ trợ	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	986/QĐ-UBND ngày 28/3/2024	14.990.000.000	14.990.000.000			14.990.000.000	0	2.000.000.000	-2.000.000.000	14.990.000.000		2.000.000.000	12.990.000.000	Điều chỉnh bổ sung nguồn tập trung để phân bổ kế hoạch năm 2025	
22	Khu dân cư mới phường Lam Sơn (sau khách sạn Thái Bình)	Hạt Giao thông thành phố	Số 109/NQ-HĐND ngày 08/6/2023 của HĐND TP	14.500.000.000	5.000.000.000			5.000.000.000	9.500.000.000		9.500.000.000	14.500.000.000			14.500.000.000	Bổ sung cho đủ tổng mức đầu tư	
23	Khu đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Phương Chiểu, thành phố Hưng Yên (KDC phía Nam trường mầm non xã Phương Chiểu)	Hạt Giao thông thành phố	Số 170/NQ-HĐND ngày 03/5/2024 của HĐND TP	33.000.000.000	24.500.000.000			24.500.000.000	8.500.000.000		8.500.000.000	33.000.000.000			33.000.000.000	Bổ sung cho đủ tổng mức đầu tư	
24	Khu dân cư mới phường Lam Sơn (phía Tây Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải - Vị trí 1)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 168/NQ-HĐND ngày 03/5/2024 của HĐND TP	135.000.000.000	1.000.000.000			1.000.000.000	134.000.000.000		134.000.000.000	135.000.000.000			135.000.000.000	Bổ sung do Điều chỉnh tăng TMĐT	
25	Khu dân cư mới phường An Tảo	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 227/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	232.244.520.000	1.000.000.000			1.000.000.000	231.244.520.000		231.244.520.000	232.244.520.000			232.244.520.000	Bổ sung cho đủ tổng mức đầu tư	
26	Xây dựng khu dân cư mới phố An Bình, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 215/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	42.963.787.000	100.000.000			100.000.000	42.863.787.000		42.863.787.000	42.963.787.000			42.963.787.000	Bổ sung cho đủ tổng mức đầu tư	
27	Xây dựng khu dịch vụ công cộng khu vực Quảng trường thành phố Hưng Yên.	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 223/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	7.500.000.000	5.600.000.000			5.600.000.000	1.900.000.000		1.900.000.000	7.500.000.000			7.500.000.000	Đang trình điều chỉnh chủ trương đầu tư	
28	Dự phòng				134.178.312.931			134.178.312.931	-134.178.312.931		-134.178.312.931	0			0		
II	Các dự án bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn			1.373.110.580.000	0	0	0	0	1.303.051.309.000	0	0	1.303.051.309.000	1.303.051.309.000	0	0	1.303.051.309.000	
1	Khu đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở xã Liên Phương (thôn An Chiểu 2)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 174/NQ-HĐND ngày 03/5/2024	65.293.697.000					65.293.697.000		65.293.697.000	65.293.697.000			65.293.697.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn	



TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết toán		Kế hoạch 5 năm: 2021-2025				KH 5 năm 2021-2025 đề nghị điều chỉnh				KH 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh				Ghi chú		
			Số QĐ ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó:				Tổng số	NS tính	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Tổng số	NS tính	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất			
					Tổng cộng	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất											
2	Khu dân cư mới xã Trung Nghĩa (phía Đông sông Hòa Bình)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 187/NQ-HĐND ngày 18/7/2024	106.242.000.000					106.242.000.000				106.242.000.000	106.242.000.000				106.242.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
3	Khu dân cư mới xã Trung Nghĩa (phía Đông Nam ngã tư cuối đường trục thôn Tỉnh Linh)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 185/NQ-HĐND ngày 18/7/2024	73.200.000.000					73.200.000.000				73.200.000.000	73.200.000.000				73.200.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
4	Xây dựng khu đầu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 188/NQ-HĐND ngày 18/7/2024	78.128.000.000					78.128.000.000				78.128.000.000	78.128.000.000				78.128.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới phường An Tảo, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 186/NQ-HĐND ngày 18/7/2024	58.248.581.000					58.248.581.000				58.248.581.000	58.248.581.000				58.248.581.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
6	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật vị trí đầu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại phường Hồng Châu, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 184/NQ-HĐND ngày 18/7/2024	5.150.000.000					5.150.000.000				5.150.000.000	5.150.000.000				5.150.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
7	Khu đầu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở tại xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên.	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 208/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	50.000.000.000					50.000.000.000				50.000.000.000	50.000.000.000				50.000.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
8	Khu dân cư mới xã Liên Phương – Khu vực số 01	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 209/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	142.717.970.000					142.717.970.000				142.717.970.000	142.717.970.000				142.717.970.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
9	Khu dân cư mới xã Liên Phương – Khu vực số 02	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 210/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	186.250.000.000					186.250.000.000				186.250.000.000	186.250.000.000				186.250.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
10	Khu dân cư mới xã Liên Phương – Khu vực số 03	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 212/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	163.025.348.000					163.025.348.000				163.025.348.000	163.025.348.000				163.025.348.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
11	Khu dân cư mới Nam Đình Diên, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên – vị trí số 10.	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 213/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	18.286.884.000					18.286.884.000				18.286.884.000	18.286.884.000				18.286.884.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết toán		Kế hoạch 5 năm 2021-2025				KH 5 năm 2021-2025 đề nghị điều chỉnh				KH 5 năm 2021-2025 Sau điều chỉnh				Ghi chú	
			Số QĐ ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó:				Tổng số	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Tổng số	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất		
					Tổng cộng	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất										
12	Hoàn thiện hạ tầng khu dân cư Bắc Tô Hiệu (vị trí tiếp giáp đường Chùa Đông và đường Trần Nhật Duật)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 211/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	32.123.000.000					32.123.000.000				32.123.000.000	32.123.000.000			32.123.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
13	Xây dựng trụ sở công an xã Quảng Châu	UBND xã Quảng Châu	Số 168/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 của HĐND xã	14.850.000.000					1.500.000.000				1.500.000.000	1.500.000.000			1.500.000.000	HĐND xã đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Đặng Cầu, xã Trung Nghĩa	UBND xã Trung Nghĩa	Số 55/NQ-HĐND ngày 10/7/2023 của HĐND xã	26.468.871.000					5.000.000.000				5.000.000.000	5.000.000.000			5.000.000.000	HĐND xã đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
15	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Liên Phương (đoạn từ công bà Ngự đi đường nối 2 cao tốc)	UBND xã Liên Phương	Số 67/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND xã	45.000.000.000					13.500.000.000				13.500.000.000	13.500.000.000			13.500.000.000	HĐND xã đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
16	Cầu Chùa Diêu	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 20/9/2024	65.734.000.000					65.734.000.000				65.734.000.000	65.734.000.000			65.734.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
17	Cải tạo, nâng cấp đường ven đê tả sông Hồng (đoạn từ cầu Yên Lệnh đến hồ Bán Nguyệt)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 20/9/2024	138.184.000.000					138.184.000.000				138.184.000.000	138.184.000.000			138.184.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
18	Lắp đặt biển báo chỉ dẫn địa giới hành chính "Địa phận Thành phố Hưng Yên" trên các tuyến đường qua địa phận thành phố	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Nghị quyết số 202/NQ-HĐND ngày 20/9/2024	4.990.000.000					4.990.000.000				4.990.000.000	4.990.000.000			4.990.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
19	Cải tạo, nạo vét sông Điện Biên, thành phố Hưng Yên (Đoạn từ cầu An Tảo đến hết địa phận thành phố)	Xí nghiệp KTCT thủy lợi thành phố	Nghị quyết số 198/NQ-HĐND ngày 20/9/2024	14.000.000.000					14.000.000.000				14.000.000.000	14.000.000.000			14.000.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
20	Cải tạo, nâng cấp mặt đường, thoát nước, vỉa hè đường Nguyễn Bình Khiêm và đường Hiến Doanh, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 214/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	14.500.000.000					14.500.000.000				14.500.000.000	14.500.000.000			14.500.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
21	Xây dựng công trình quân sự trong căn cứ chiến đấu khu vực phòng thủ thành phố Hưng Yên (mật danh: TPHY.2024/(CTCĐ))	Ban chỉ huy QS thành phố	Số 218/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	35.000.000.000					35.000.000.000				35.000.000.000	35.000.000.000			35.000.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết toán		Kế hoạch 5 năm 2021-2025				KH 5 năm 2021-2025 để nghị điều chỉnh				KH 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh				Ghi chú	
			Số QĐ ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó:				Tổng số	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Tổng số	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất		
					Tổng cộng	NS tỉnh	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất										
22	Xây dựng khu xử lý chất thải hữu cơ sau phân loại trên địa bàn thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố	Số 216/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	9.800.000.000					9.800.000.000				9.800.000.000	9.800.000.000			9.800.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
23	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc HĐND và UBND thành phố Hưng Yên	văn phòng HĐND-UBND thành phố	Số 217/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	10.111.078.000					10.111.078.000				10.111.078.000	10.111.078.000			10.111.078.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
24	Xây dựng nhà văn hóa Thôn Kệ Châu 1, xã Phú Cường	UBND xã Phú Cường	Số 219/NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	4.348.000.000					3.043.600.000				3.043.600.000	3.043.600.000			3.043.600.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
25	Xây dựng nhà văn hóa Thôn phương Trung, xã Phương Nam	UBND xã Phương Chiểu	Số 220NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	8.120.000.000					5.684.000.000				5.684.000.000	5.684.000.000			5.684.000.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn
26	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Thành ủy, MTTQ và các đoàn thể TP; hạng mục: Sửa chữa hệ thống cửa sổ, cửa kính và vách kính	Cơ quan Thành ủy Hưng Yên	Số 221NQ-HĐND ngày 03/12/2024 của HĐND TP	3.339.151.000					3.339.151.000				3.339.151.000	3.339.151.000			3.339.151.000	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung trung hạn

PHỤ LỤC 02
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ LOẠI KHỎI KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Tờ trình số **310/TT-UBND** ngày **13/12/2024** của UBND thành phố)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết toán		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 để nghị giảm			Ghi chú		
			Số QĐ ngày, tháng, năm	Tổng	TMBĐT		Tổng số		Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất
					Tổng	NSTP				
	Tổng cộng			567.765.686.000	547.827.927.000	157.017.927.000	157.017.927.000			
1	Xây dựng KDC mới đường Lạc Long Quân phường Minh Khai	Hạt giao thông	25/NQ-HĐND ngày 10/12/2019	151.000.000.000	151.000.000.000	100.000.000	100.000.000	Vướng quy hoạch thoát lũ		
2	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường Nguyễn Đình Nghi, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Huệ, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA thành phố	Số 46/NQ-HĐND ngày 03/12/2020	12.622.000.000	12.622.000.000	12.622.000.000	12.622.000.000	Đã khảo sát nhưng do trùng với Quy hoạch Hồ An Vũ (Quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 01/3/2023) nên dừng lại không lập dự án.		
3	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè các tuyến đường Nguyễn Huệ, Hồ Xuân Hương, Hoàng Thị Loan, thành phố Hưng Yên	Ban QLDA thành phố	Số 57/NQ-HĐND ngày 03/12/2020	18.400.000.000	18.400.000.000	18.400.000.000	18.400.000.000	Đã khảo sát nhưng do trùng với Quy hoạch Hồ An Vũ (Quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 01/3/2023) nên dừng lại không lập dự án.		
4	Cải tạo hạ tầng công viên An Vũ (thứ 2)	Ban QLDA thành phố	Số 60/NQ-HĐND ngày 03/12/2020	33.080.000.000	33.080.000.000	15.000.000.000	15.000.000.000	Đã khảo sát nhưng do trùng với Quy hoạch Hồ An Vũ (Quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 01/3/2023) nên dừng lại không lập dự án.		

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết toán		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 đề nghị giảm				Ghi chú
			Số QĐ ngày, tháng, năm	TMBT		Tổng số	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
				Tổng	NSTP				
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật công viên An Vũ (Hố 3). Hạng mục: Đào, đắp và kê bờ hồ	Ban QLDA thành phố	Số 61/NQ-HBND ngày 03/12/2020	192.830.000.000	192.830.000.000	10.000.000.000	10.000.000.000	Đã khảo sát nhưng do trùng với Quy hoạch Hồ An Vũ (Quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 01/3/2023) nên dừng lại không lập dự án.	
6	Cải tạo nâng cấp vỉa hè, hệ thống thoát nước đường Lê Đình Kiên	Ban QLDA thành phố	Số 63/NQ-HBND ngày 03/12/2020	4.755.000.000	4.755.000.000	4.755.000.000	4.755.000.000	Đã khảo sát nhưng do trùng với Quy hoạch Hồ An Vũ (Quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 01/3/2023) nên dừng lại không lập dự án.	
7	Xây dựng đường GTNT từ thôn Lê Như Hồ đến thôn Điện Biên (đoạn từ công cứ thôn Lê Như Hồ đến nhà ông Cường thôn Điện Biên)	Ban QLDA thành phố	Số 50/NQ-HBND ngày 03/12/2020	21.191.000.000	21.191.000.000	21.191.000.000	21.191.000.000	Trùng với dự án sử dụng vốn chương trình mục tiêu của tỉnh đã giao cho UBND xã Hồng Nam là Chủ đầu tư.	
8	Trồng mới, thay thế cây xanh trên một số tuyến phố khu vực trung tâm	Phòng Kinh tế thành phố	Số 77/NQ-HBND ngày 03/12/2020	12.000.000.000	12.000.000.000	12.000.000.000	12.000.000.000	Trùng với dự án cải tạo chỉnh trang một số tuyến đường nội thị của tỉnh	
9	Xây dựng các hạng mục còn lại đền thờ Lạc Long Quân, thành phố Hưng Yên (giai đoạn II)	Ban QLDA thành phố	Số 41/NQ-HBND ngày 21/4/2022	19.426.538.000	19.426.538.000	19.426.538.000	19.426.538.000	Đơn vị tư vấn đã khảo sát, nhưng đang vướng mắc trong việc xin điều chỉnh đơn vị làm chủ đầu tư từ Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch sang Ban Quản lý dự án xây dựng thành phố và điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500	
10	Xây dựng đường GTNT từ thôn Lê Như Hồ đến thôn Nế Châu (đoạn từ nhà ông Khang đến nghĩa trang xóm Trăn phù)	Ban QLDA thành phố	Số: 1698/QĐ-UBND, ngày 19/7/2013	9.555.402.000	9.055.402.000	9.055.402.000	9.055.402.000	Không triển khai do trùng dự án của xã	

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết toán		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 đề nghị giảm			Ghi chú	
			Số QĐ ngày, tháng, năm	TMĐT		Tổng số	Ngân sách tập trung		Nguồn thu tiền sử dụng đất
				Tổng	NSTP				
11	Xây dựng đường GTNT từ thôn Lê Như Hồ đến thôn Nề Chầu (đoạn từ đường 61 giáp nhà ông Thịnh đến nhà Ông Tú & đoạn từ nhà ông Hoa đến nhà Ông Khang)	Ban QLDA ĐTXD	Số: 1696/QĐ-UBND, ngày 19/7/2013	9.117.987.000	8.617.987.000	8.617.987.000	8.617.987.000	Không triển khai do trùng dự án của xã	
12	Lắp đặt đường điện hỗ trợ cho sản xuất, tiêu thụ rau, củ, quả vùng chuyên đổi cơ cấu cây trồng	Phòng Kinh tế thành phố	Số 56/NQ-HĐND ngày 21/4/2022 của HĐND thành phố	14.850.000.000	14.850.000.000	14.850.000.000	14.850.000.000	Dự án nằm trong dự án khôi phục phố cổ Phố Hiến	
13	Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 khu vực xã Phú Cường, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	Phòng Quản lý đô thị		2.500.000.000	2.500.000.000	2.500.000.000	2.500.000.000	Trùng với quy hoạch nhà tài trợ	
14	Mở rộng khuôn viên trường Tiểu học và xây mới 6 phòng học và các phòng chức năng trường tiểu học An Lão	UBND phường An Lão	Số 49/NQ-HĐND ngày 28/10/2020 của Hội Đồng nhân dân phường	20.000.000.000	6.000.000.000	6.000.000.000	6.000.000.000	Phương dự kiến không thực hiện	
15	Xây dựng trụ sở công an xã Hồng Nam	UBND xã Hồng Nam	Số 53/NQ-HĐND ngày 08/10/2020 của Hội Đồng nhân xã	6.437.759.000	1.500.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000	Không thực hiện (do sắp nhập)	
16	Kinh dân cư mới xã Liên Phương	Ban QLDA ĐTXD		40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	1.000.000.000	Dự kiến đầu tư dự án mới tách ra lập QĐ vị trí. Vì vậy, quy mô không còn phù hợp	



